

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2021/KDTM-PT

Ngày 12/11/2021

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Hải Yến

Các Thẩm phán:

Bà Đỗ Thị Hà;

Ông Vũ Duy Luân

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình: Bà Đỗ Thị Thái - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 12 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 11/2021/TLPT-KDTM ngày 12 tháng 8 năm 2021 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

Do bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 08/2021/KDTM-ST ngày 02 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 70/2021/QĐPT-KDTM ngày 13 tháng 10 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng PT

Địa chỉ trụ sở: Số 25A, phố C L, quận Đ Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đào Quang Tr – Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Văn B – Giám đốc chi nhánh Ngân hàng PT – chi nhánh Thái Bình.

Người được ủy quyền lại: Ông Bùi Xuân B – Trưởng phòng tín dụng chi nhánh Ngân hàng PT Thái Bình

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: ông Trần Việt H – Luật sư văn phòng luật sư C L, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội

Địa chỉ: Phòng 1916, Tòa nhà FLC G, 18A Ph H, quận N T L, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Công ty Cổ phần vận tải và thương mại H Gi

Địa chỉ trụ sở: Số nhà 123, khu 5, thị trấn DĐ, huyện Th Th, tỉnh Thái Bình.

Đại diện theo pháp luật: Ông Hoàng Minh Ch – Giám đốc công ty

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Công ty Cổ phần đóng tàu H

Địa chỉ: Thôn C Ph, xã K L, huyện K Th, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Sỹ H – Giám đốc

* *Người kháng cáo:* Ngân hàng PT

* *Kháng nghị theo trình tự phúc thẩm của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Th B, tỉnh Thái Bình;*

(Tại phiên tòa có mặt các đương sự)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyên đơn Ngân hàng PT (sau đây gọi tắt là ngân hàng) trình bày: Ngân hàng và Công ty cổ phần vận tải và thương mại HGi (sau đây gọi là công ty H Gi) có ký hai hợp đồng tín dụng

1. Hợp đồng tín dụng đầu tư số 14/2008/HĐTD ĐT-NHPT ngày 29/4/2008, thời hạn cho vay 96 tháng, bắt đầu từ tháng 9/2009 với số vốn cho vay tối đa là 142.000.000.000đ; mục đích sử dụng vốn vay dùng để đóng mới một tàu vận tải vỏ thép chở hàng khô trọng tải 12.839,8 tấn cấp không hạn chế để kinh doanh vận tải biển Quốc tế theo đúng dự án đầu tư được phê duyệt và các quy định hiện hành; thời hạn ân hạn 24 tháng; thời hạn trả nợ gốc 72 tháng; lãi suất: lãi suất nợ trong hạn 8,4%/năm, lãi suất phạt quá hạn (tính trên nợ gốc, lãi chậm trả) bằng 150% lãi vay trong hạn; Việc trả nợ gốc: kỳ hạn trả nợ theo tháng; thời điểm trả nợ sau 24 tháng kể từ khi nhận khoản vay đầu tiên; số kỳ hạn trả nợ 72 kỳ (mỗi kỳ là một tháng), mức trả nợ 1.790.000.000đ/kỳ, kỳ cuối trả 2.130.000.000đ.

Phụ lục hợp đồng tín dụng (về việc vay vốn được hỗ trợ lãi suất) số 14A/PLHĐ-NHPT ngày 11/5/2009 với nội dung hỗ trợ lãi suất 4%/năm

- Hợp đồng tín dụng đầu tư sửa đổi số 14A/2009/HĐTD ĐT-SĐ-NHPT ngày 05/6/2009 về việc điều chỉnh lãi suất, phí.

- Hợp đồng tín dụng đầu tư sửa đổi, bổ sung số 14B/2011/HĐTD ĐT-NHPT-SĐ-NHPT ngày 16/12/2011 về việc huyênh nợ quá hạn và giải quyết tranh chấp.

- Hợp đồng tín dụng đầu tư, sửa đổi bổ sung số 14C/2012/HĐTD DT-SĐ-NHPT ngày 29/6/2012 về việc cơ cấu lại mức trả nợ như sau:

+ Gia hạn thời gian vay vốn của dự án từ 96 tháng lên 144 tháng và điều chỉnh mức trả nợ các kỳ hạn.

+ Mức trả nợ gốc cụ thể như sau:

Từ tháng 7/2013 đến tháng 7/2021 mỗi tháng trả 1.449.000.000đ

Tháng 8/2021 trả 1.447.000.000đ

- Ngày 28/9/2009 Ngân hàng đã giải ngân lần đầu với số tiền là 69.600.000.000đ.

Tài sản bảo đảm gồm:

Để đảm bảo cho khoản vay của Hợp đồng tín dụng số 14, hai bên đã ký hợp đồng thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 85/2008/HĐTCTS-NHPT ngày 30/5/2008; Hợp đồng sửa đổi thế chấp tài sản hình thành trong tương lai số 85A/2008/HĐSD-HĐTCTS ngày 31/7/2009 tài sản thế chấp là 01 tàu Royal 28, trọng tải 12.839,8 tấn cấp không hạn chế. Giấy chứng nhận đăng ký tàu biển đang đoảng số VN-136.ĐĐ-VT ngày 23/7/2009; Giấy chứng nhận đăng ký thế chấp tài biển 29/ĐkTC-ĐĐ/2009.HP ngày 04/8/2009 tại Cơ quan đăng ký tàu biển và thuyền viên khu vực Hải Phòng.

Thực hiện hợp đồng tín dụng, Ngân hàng đã giải ngân lần đầu số tiền 69.6000.000.000đồng cho Công ty H Gi.

- Đối với tài sản thế chấp hình thành trong tương lai: sau khi ngân hàng giải ngân, số tiền 69.600.000.000đ đã chuyển cho công ty H là đơn vị trúng thầu đóng tàu Royal 28.

Ngày 08/5/2019 Công ty H Gi, công ty H và Ngân hàng đã tiến hành lập biên bản làm việc đối chiếu hồ sơ, chứng từ và kiểm tra tại hiện trường về việc thực hiện dự án sử dụng vốn vay của Ngân hàng. Qua kiểm tra các bên đã thống nhất như sau: Đối với các vật tư thiết bị dùng để đóng tàu Royal 28 chở hàng tổng hợp đã được Công ty H xử lý một phần là 958.127kg sắt thép dùng để đóng tàu dầu Royal 28, phần còn lại đã dùng đóng các con tàu khác.

Đối với số tiền dư tạm ứng mà Ngân hàng đã giải ngân, công ty H đã sử dụng để mua vật tư thiết bị, máy móc để thi công tàu chở dầu Royal 28. Một số đã được lắp ráp trên tàu còn một số chưa lắp ráp bao gồm: máy chính và hệ trục chân vịt; trạm nguồn thủy lực và hệ thống bơm dầu hàng; hệ thống lái; 02 tổ máy phát điện; 01 máy phát điện sự cố; 01 bộ nồi hơi. Toàn bộ các vật tư thiết bị trên hiện đang để trong nhà xưởng và ngoài bãi cạnh âu tàu của công ty H.

- Theo kết quả xem xét thẩm định ngày 15/4/2021 của TAND thành phố ThB thể hiện Con tàu dầu đang đóng dở dang gồm: 01 vỏ tàu; toàn bộ kết cấu thượng tầng ca bin lái; máy chính nhãn hiệu MAN B&W, hệ trục chân vịt nhãn hiệu MAN B&W; chân vịt mũi (thiết bị đẩy mũi); trạm nguồn thủy lực, hệ thống

bơm dầu hàng chìm chuyển động thủy lực Framo; Hệ thống lái (bánh lái, trục lái hộp trục kèm ổ đỡ trục lái...) Becker đồng bộ; tổ máy phát điện chính; tổ máy phát điện sự cố, nồi hơi khí xả.

2. Hợp đồng vay vốn thí điểm dài hạn để bù đắp phần vốn huy động khác số 11/2008/HĐTDĐT-NHPT ngày 29/4/2008, tổng số vốn vay 57.000.000.000đ, thời hạn cho vay 96 tháng, đối với hợp đồng này Ngân hàng chưa giải ngân.

Hợp đồng thế chấp tài sản của bên thứ ba Công ty H số 10/2010/HĐTCTS-NHPT ngày 18/5/2010.

Quá trình thực hiện hợp đồng, Công ty H Gi đã nhiều lần vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và trả nợ lãi theo hợp đồng tín dụng đã ký, cụ thể như sau:

+ Vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc: Các kỳ hạn Công ty H Gi không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ kỳ hạn tháng 9/2011 đến tháng 5/2012; Các kỳ hạn trả nợ từ tháng 7/2013 đến tháng 02/2020 Công ty H Gi đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng tín dụng sửa đổi, bổ sung đã ký.

+ Vi phạm nghĩa vụ trả lãi:

Công ty H Gi mới trả tiền nợ gốc là 2.000.000.000đ và tiền nợ lãi của năm 2009, 2010, 2012 tổng số là 3.652.368.600đ, trong đó lãi trên nợ gốc là 3.649.031.900đ và 3.336.600đ tiền lãi phạt.

Nay Ngân hàng đề nghị Tòa án buộc công ty H Gi phải trả số tiền đến ngày 20/6/2020 là 154.733.118.336 đồng, trong đó nợ gốc là 67.600.000.000đ, nợ lãi 87.133.118.366đ). Số tiền trên chưa bao gồm lãi phát sinh kể từ ngày 21/6/2020 cho đến khi thanh toán xong cho Ngân hàng.

Áp dụng biện pháp xử lý tài sản bảo đảm của dự án và các tài sản hợp pháp khác của công ty H Gi và Công ty H để thu hồi nợ.

Ngày 21/6/2021, Ngân hàng có đơn bổ sung yêu cầu khởi kiện, yêu cầu Công ty H Gi phải trả số tiền 168.725.220.365đ trong đó nợ gốc là 67.600.000.000đ, nợ lãi trên dự nợ gốc là 66.967.487.623đ và lãi phạt trên lãi chậm trả là 34.157.732.742đ.

Trường hợp công ty H Gi không thực hiện việc trả nợ toàn bộ số tiền nợ gốc và nợ lãi cho ngân hàng thì ngân hàng đề nghị cơ quan thi hành án xử lý tài sản thế chấp đối với tài sản thế chấp là tàu Royal 28 đang đóng dở dang được xác định theo Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 15/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình để thu hồi nợ. Công ty H có trách nhiệm giao toàn bộ tài sản để xử lý.

Bị đơn đại diện Công ty H Gi trình bày:

Công ty H Gi thừa nhận trình bày của đại diện Ngân hàng là đúng. Thực hiện Hợp đồng tín dụng đầu tư số 14/2008/HĐTDĐT-NHPT ngày 29/4/2008

Ngân hàng đã giải ngân số tiền 69.600.000.000đ và đã chuyển cho nhà thầu là Công ty H. Giữa công ty H Gi và công ty H đã ký hợp đồng đóng tàu số 01/HG-HG/2008 về việc đóng tàu Royal 28.

Đến tháng 3/2020 Công ty H Gi đã trả nợ gốc là 2.000.000.000đ và tiền lãi là 3.652.368.600đ.

Đối với yêu cầu của Ngân hàng về việc yêu cầu công ty H Gi trả tiền nợ gốc và lãi, công ty sẽ trả, tuy nhiên do tình hình tài chính của công ty H Gi khó khăn nên đề nghị ngân hàng xóa hoặc giảm bớt một phần lãi suất cho Công ty.

Đối với tài sản thế chấp: là 01 tàu trọng tải 12.839,8 tấn cấp không hạn chế; tên tàu là Royal 28 hình thành trong tương lai. Tuy nhiên trong quá trình đóng tàu Royal 28 do có nhiều biến động, khó khăn về hoạt động kinh doanh nên công ty H Gi đã đề xuất và được ngân hàng đồng ý chuyển đổi công năng con tàu Royal 28 chở hàng khô thành tàu chở dầu. Quá trình chuyển đổi và đóng tàu đến nay tàu dầu đang đóng dở dang tại Công ty H.

Ngày 05/5/2021 công ty H Gi và công ty H có văn bản xác định con tàu dầu Royal 28 trọng tải 13.000 tấn đang đóng dở dang được hình thành trên cơ sở kế thừa từ việc đóng tàu Royal 28 chở hàng, tổng hợp số tiền công ty H Gi đã đầu tư là 103.600.000.000đ chiếm 59,193%, Công ty H đầu tư số tiền 71.421.995.571đ chiếm 40,807%.

Công ty H Gi sẽ cố gắng trả nợ cho Ngân hàng, trường hợp không trả được hết nợ cho ngân hàng thì công ty đồng ý xử lý tài sản thế chấp là toàn bộ phần tài sản Công ty H Gi được sở hữu trong khối tài sản là con tàu dầu đang đóng dở dang để thu hồi nợ, phần thụ hưởng khi xử lý tài sản là 59,193%

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan công ty H trình bày: Công ty H và công ty H Gi có ký hợp đồng số 01/HG-HG/2008 về đóng tàu Royal 28. Công ty H đã nhận được 69.600.000.000đ từ việc Công ty H Gi vay Ngân hàng PT và 34.000.000.000 đồng là vốn của Công ty H Gi. Quá trình đóng tàu Royal 28 công ty H đã thực hiện thi công theo đúng thỏa thuận.

Quá trình đóng tàu Royal 28, công ty H Gi đã đề xuất và được ngân hàng đồng ý chuyển đổi công năng con tàu Royal 28 chở hàng tổng hợp thành tàu chở dầu trọng tải 13.000 tấn theo thiết kế HTC-170.03/PI.1003 (gọi tắt là tàu chở dầu 13.000 tấn) đã được Cục đăng kiểm Việt Nam phê duyệt. Quá trình chuyển đổi công năng con tàu Royal 28, công ty H đã thực hiện theo thỏa thuận. Đến năm 2019 công ty H đang thi công con tàu thì công ty H Gi yêu cầu dừng thi công vì lý do ngân hàng có công văn không tiếp tục giải ngân cho công ty H Gi và yêu cầu hoàn trả lại vốn cho ngân hàng.

Con tàu dầu trọng tải 13.000 tấn đang đóng dở dang được hình thành từ con

tàu Royal 28 trọng tải 12.839,8 tấn, hiện trạng như Biên bản xem xét thẩm định của TAND thành phố Th B ngày 15/4/2021.

Tổng giá trị quyết toán thời điểm dừng thi công tại giai đoạn này đã được hai bên nghiêm thu quyết toán có giá trị 175.021.000.000đ trong đó công ty H Gi đầu tư 103.600.000.000đ, công ty H đầu tư số tiền 71.421.995.571 đồng. Ngày 05/5/2021 giữa ông ty H Gi và công ty H đã xác định phần tài sản của công ty H đầu tư trong khối tài sản là con tàu chở dầu trọng tải 13.000 tấn đang đóng dở dang là 40,807%.

Quan điểm của công ty H: yêu cầu Công ty H Gi thanh toán số tiền mà công ty H đã đầu tư vào con tàu thì công ty H sẽ giao tài sản thế chấp để xử lý. Sau đó Công ty H lại đồng ý xử lý tài sản thế chấp là toàn bộ con tàu đang đóng dở dang như Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ của TAND thành phố Th B lập ngày 15/4/2021 tại công ty H. Khi xử lý tài sản thế chấp phải trả phần sở hữu của công ty H được thụ hưởng là 40,807%, ngân hàng được thụ hưởng 59,193%.

Tại bản án sơ thẩm số 08/2021/KDTM-ST ngày 02/7/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đã quyết định như sau:

Áp dụng Điều 463; 466; 468; 317; 318; 299 Bộ luật Dân sự; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; điểm c, d khoản 2 Điều 24; điểm d, đ, e khoản 1 Điều 25 Quy chế cho vay của Tổ chức tín dụng đối với khách hàng ban hành theo Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước:

Xử buộc Công ty cổ phần vận tải và thương mại H Gi phải thanh toán trả nợ cho Ngân hàng PT theo Hợp đồng tín dụng đầu tư số 14/2008/HĐTD ĐTNHPT ngày 29/4/2008 và các phức lục hợp đồng kèm theo tính đến ngày 28/6/2021 số tiền như sau: Số tiền nợ gốc là 69.600.000.000đ và số tiền lãi là 66.967.487.623đ. Tổng cộng là 134.567.487.623.

Không chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng về tính tiền phạt lãi số tiền 34.157.732.742đ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm Công ty cổ phần vận tải và thương mại H Gi còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc

Trường hợp công ty cổ phần vận tải và thương mại H Gi không trả hết số nợ trên, Ngân hàng PT có quyền đề nghị cơ quan thi hành án xử lý phần tài sản thế chấp để thu hồi nợ theo quy định của Luật thi hành án dân sự.

Tài sản xử lý là con tàu dầu đang đóng dở dang (tàu chở dầu trọng tải 13.000 tấn theo thiết kế HTC-170.03/PI.1003) tại Công ty cổ phần đóng tàu H gồm: 01 vỏ tàu; toàn bộ kết cấu thượng tầng ca bin lái; máy chính nhãn hiệu MAN

B&W, hệ trục chân vịt nhãn hiệu MAN B&W; chân vịt mũi (thiết bị đẩy mũi); trạm nguồn thủy lực, hệ thống bơm dầu hàng chìm chuyển động thủy lực Framo; Hệ thống lái (bánh lái, trục lái hộp trục kèm ổ đỡ trục lái...) Becker đồng bộ; tổ máy phát điện chính; tổ máy phát điện sự cố, nồi hơi khí xả. Công ty đóng tàu H có trách nhiệm phối hợp xử lý tài sản.

Khi xử lý tài sản thế chấp phần thụ hưởng của Ngân hàng PT là 59,193%, phần thụ hưởng của Công ty H là 40,807%.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 14/7/2021 Ngân hàng PT kháng cáo một phần bản án sơ thẩm số 08/2021/KDTM-ST ngày 02/7/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình đối với khoản tính lãi phạt trên nợ lãi số tiền 34.157.732.742đ, không đồng ý việc Tòa án cấp sơ thẩm tuyên khi xử lý tài sản thế chấp phần thụ hưởng của Ngân hàng là 59,193%, phần thụ hưởng của Công ty đóng tàu H là 40,807% và tiền án phí là 142.157.732đ, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Ngày 16/7/2021 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Th B kháng nghị đối với toàn bộ bản án sơ thẩm số 08/2021/KDTM-ST ngày 02/7/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Th B. Đề nghị TAND tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm với lý do:

- Bản án sơ thẩm xác định giá trị con tàu đang đóng dở dang là 175.021.1995.571đ và xác định số tiền 71.421.995.571đ (tương ứng với 40,807% giá trị con tàu) là phần vốn góp của Công ty H để xác định khi xử lý tài sản thế chấp thì phần thụ hưởng của Ngân hàng PT là 59,193%, phần thụ hưởng của công ty H là 40,807% là không đúng vì theo hợp đồng thế chấp đã ký kết thì Ngân hàng phát triển có quyền yêu cầu xử lý toàn bộ tài sản thế chấp là con tàu để thực hiện nghĩa vụ trả nợ của Công ty H Gi.

- Tòa án không thụ lý yêu cầu độc lập của Công ty H, không tuyên buộc công ty H Gi hay Ngân hàng PT phải có trách nhiệm thanh toán công nợ với công ty H nhưng bản án lại tuyên phần thụ hưởng của Công ty H đối với tài sản mà Công ty H Gi đã thế chấp cho Ngân hàng là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, Công ty H có ý kiến: tài sản thế chấp là con tàu đang đóng dở dang có một phần vốn của Công ty H bỏ ra, đề nghị Tòa án giải quyết buộc công ty H Gi phải thanh toán số tiền công ty H đã đầu tư, khi thanh toán xong công ty H Gi mới bàn giao tài sản thế chấp. Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình thụ đông một phần quyết định kháng nghị của VKSND thành phố Thái Bình đối với bản án sơ thẩm số 08/2021/KDTM-ST ngày 02/7/2021, đề nghị HĐXX hủy bản án sơ thẩm;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

- Đối với khoản tiền lãi phạt 34.157.732.742đ: việc thỏa thuận phạt lãi này đã được quy định trong hợp đồng tín dụng đầu tư và bị đơn đã thực hiện việc trả lãi đối với khoản lãi phạt này. Việc thỏa thuận này không bị pháp luật cấm.

- Đối với việc xử lý tài sản thế chấp: việc xử lý tài sản thế chấp của bản án sơ thẩm không có cơ sở, trái với quy định của pháp luật; việc đóng tàu là hợp đồng riêng giữa Công ty H Gi và công ty H không liên quan đến việc xử lý tài sản thế chấp. Theo quy định của pháp luật thì toàn bộ con tàu là thuộc về bên nhận thế chấp.

Đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình phát biểu ý kiến:

+ Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự từ thủ tục thụ lý vụ án, mở phiên tòa và xét xử tại phiên tòa.

+ Về nội dung vụ án: đề nghị áp dụng khoản 3 Điều 308 BLTTDS chấp nhận kháng nghị, chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn, hủy bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Th B, giao hồ sơ cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại theo thẩm quyền.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, cũng như thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của Ngân hàng, kháng nghị của Viện trưởng VKDND thành phố Th B làm trong hạn luật định nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Xét các nội dung kháng cáo, kháng nghị:

[2.1] Người đại diện của nguyên đơn kháng cáo đối với khoản tính lãi phạt trên nợ lãi số tiền 34.157.732.742đ, số tiền án phí phải chịu thấy: Điều 11 Quyết định số 1627/2001/QĐ-NHNN ngày 31/12/2001 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc ban hành Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng chỉ quy định về lãi suất cho vay và lãi suất áp dụng đối với khoản nợ gốc quá hạn, không quy định về “lãi chậm trả lãi”, phù hợp với khoản 5 Điều 474 BLDS 2005, sau khi thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Thống đốc Ngân

hàng có hiệu lực các bên không có thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hợp đồng tín dụng phù hợp với quy định tại thông tư 39 do đó yêu cầu của Ngân hàng về số tiền lãi phạt trên lãi chậm trả là không có căn cứ chấp nhận. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận đối với yêu cầu này của nguyên đơn là có căn cứ, do yêu cầu không được chấp nhận nên Ngân hàng phải chịu án phí theo quy định của pháp luật là đúng pháp luật. Do đó, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo này của nguyên đơn.

[2.2] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Th B về việc Tòa án cấp sơ thẩm không thụ lý yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là công ty H cũng như kháng cáo của nguyên đơn đối với phần thụ hưởng khi phát mại tài sản thế chấp, Hội đồng xét xử thấy:

Công ty H Gi và công ty H ký hợp đồng đóng tàu Royal 28, số tiền Công ty HGi đã tạm ứng cho Công ty H là 103.600.000.000đ. Tổng giá trị quyết toán con tàu tại thời điểm dừng thi công do hai công ty thực hiện có giá trị là 175.021.000.000đ trong đó công ty H Gi đầu tư 103.600.000.000đ, công ty H đầu tư số tiền 71.421.995.571đ. Tại Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 15/4/2021 và tại Biên bản hòa giải ngày 28/4/2021, Công ty H có yêu cầu: trước khi các bên thanh lý và đưa tài sản ra đấu giá, Công ty H yêu cầu công ty H Gi thanh toán đầy đủ và dứt điểm tất cả các phần phát sinh theo quyết toán của cả hai bên đã ký. Ngoài ra công ty H còn có yêu cầu Công ty H Gi phải trả số tiền 5.090.000.000 đồng mà công ty H đã trả hộ ngân hàng cho công ty H Gi, trả tiền bảo lãnh thực hiện hợp đồng đóng tàu. Đây được xác định là yêu cầu độc lập của công ty H, việc giải quyết yêu cầu này có liên quan trực tiếp đến việc xử lý tài sản thế chấp là con tàu Royal 28, tuy nhiên Tòa án cấp sơ thẩm đã không hướng dẫn công ty H làm thủ tục để thụ lý yêu cầu độc lập của công ty H để buộc Công ty H Gi phải thanh toán số tiền công ty H đã đầu tư vào con tàu hoặc trách nhiệm của Ngân hàng đối với khoản tiền mà công ty H đã đầu tư vào tài sản thế chấp, mà lại tuyên phần thụ hưởng của công ty H đối với tài sản thế chấp là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, vi phạm này cấp phúc thẩm không khắc phục được.

[2.3] Ngoài ra trong đơn khởi kiện của nguyên đơn và trong thông báo thụ lý vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm, Ngân hàng có yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp xử lý tài sản bảo đảm của dự án và các tài sản hợp pháp của Công ty H Gi và Công ty H để thu hồi nợ cho Ngân hàng. Ngày 21/6/2021 Ngân hàng có ý kiến bổ sung đơn khởi kiện, yêu cầu trường hợp công ty H Gi không hoàn trả đủ toàn bộ vốn vay Ngân hàng đã giải ngân thì Công ty H phải phối hợp bàn giao toàn bộ tài sản (là con tàu chở dầu đang thi công dở dang và các vật tư, thiết bị Công ty H đã mua

theo danh mục tại Biên bản xem xét thẩm định tại chỗ của Tòa án nhân dân thành phố Th B lập ngày 15/4/2021 tại Công ty H) để xử lý thu hồi nợ cho Ngân hàng. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án cấp sơ thẩm không làm rõ xem phía Ngân hàng có rút yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm là các tài sản hợp pháp của Công ty H như trong đơn khởi kiện ban đầu không, tại phiên tòa phúc thẩm đại diện cho nguyên đơn trình bày không rút bất cứ yêu cầu khởi kiện nào, như vậy cấp sơ thẩm đã không giải quyết hết các yêu cầu của nguyên đơn.

[2.4] Do đó, cần chấp nhận một phần kháng nghị của VKSND thành phố ThB, một phần kháng cáo của nguyên đơn, hủy bản án sơ thẩm, giao hồ sơ cho Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết lại. Khi thụ lý giải quyết lại vụ án, cấp sơ thẩm cần lưu ý xem xét đánh giá tính hợp pháp đối với quyết toán của công ty H Gi và công ty H đối với giá trị của con tàu là tài sản thế chấp, cũng như ý kiến của Ngân hàng đối với việc đầu tư thêm của công ty H đối với tài sản thế chấp.

[3] Về án phí phúc thẩm : Các đương sự không phải chịu án phí phúc thẩm. Tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm sẽ được quyết định khi giải quyết lại vụ án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 3 Điều 308; khoản 1 Điều 310 của Bộ luật tố tụng dân sự:
Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình

Chấp nhận một phần kháng cáo của nguyên đơn.

Hủy bản án kinh doanh thương mại số 08/2021/KDTM-ST ngày 02/7/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Th B, tỉnh Thái Bình. Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Th B, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm lại theo quy định của pháp luật.

2. Các đương sự không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Trả lại Ngân hàng 2.000.000đ tiền tạm ứng án phí phúc thẩm theo Biên lai số 0000284 ngày 30/7/2021 và Biên lai số 0000295 ngày 12/8/2021 của Chi cục thi hành dân sự thành phố Thái Bình. Tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm sẽ được quyết định khi giải quyết lại vụ án.

Bản án dân sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND tp Thái Bình;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

- Chi cục THADS tp Thái Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lương Hải Yến